

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 751/2025/HC-PT

Ngày 17 tháng 6 năm 2025

V/v Khiếu kiện quyết định hành
chính về giải quyết khiếu nại và
khiếu kiện quyết định xử phạt vi
phạm hành chính trong lĩnh vực đất
đai, thủy lợi.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Phan Nhựt Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp
cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Công Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành
phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số
1120/2024/TLPT-HC ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc “Khiếu kiện quyết định
hành chính về giải quyết khiếu nại và khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm
hành chính trong lĩnh vực đất đai, thủy lợi”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2024/HC-ST ngày 13 tháng 9 năm
2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 733/2025/QĐPT-HC
ngày 23 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Huỳnh Phương A, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng

- Người bị kiện:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn H – Phó Chủ tịch (xin xét xử vắng
mặt)

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vương Quốc N – Phó Chủ tịch (xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Văn Đ – Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh S

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vương Quốc N – Phó Chủ tịch (xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Văn Đ – Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh S (vắng mặt)

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện là ông Huỳnh Phương A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện của người khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa người khởi kiện trình bày như sau:

Việc xử phạt về hành vi vi phạm hành chính:

- Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép với diện tích là 41,4 m² tại thửa đất số 1335, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp X huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Xây dựng nhà ở, cầu, kè, nơi sản xuất và các công trình kiên cố khác không có giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự với diện tích là 371,6 m² tại thửa đất số 1335, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp X huyện C tỉnh Sóc Trăng.

Năm 1983, số diện tích trên là kho dự trữ lúa, năm 1993, gia đình ông làm điểm thu mua lúa, đến đầu năm 1999, gia đình ông xây nhà và làm nơi xay lúa. Trải qua thời gian do ngoài tuyến bao đê Nhà nước không giải toả, gia đình ông bị ảnh hưởng do triều cường nên không thể làm nơi xay lúa và ngôi nhà đã xuống cấp trầm trọng. Đến ngày 01/12/2022, ông làm đơn có đính kèm hình ảnh ngôi nhà bị xuống cấp gần sụp đổ không ở được nữa gửi đến Ủy ban nhân dân xã H xin phép sửa chữa nhà ở nhưng không được Ủy ban nhân dân xã H trả lời cũng như không nhận được văn bản hướng dẫn nào thì ông nghĩ là đã đồng ý cho ông sửa chữa nhà. Đến đầu tháng 03/2023, ông sửa chữa nhà để ở và đến tháng 08/2023 nhà ông sửa chữa gần hoàn thiện (chỉ còn lát gạch nền nhà và trang trí) thì ông nhận được thư mời đến Ủy ban nhân dân xã H về vấn đề vi phạm hành chính. Việc xác định hành vi vi phạm nêu trên ông không đồng ý vì công trình ông xây dựng đúng theo hiện trạng từ năm 1983 chứ không phải xây dựng lấn ra

thêm. Đồng thời phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi mới được quy định này, trong khi đó công trình này ông đã xây dựng từ năm 1983.

Người khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết bao gồm:

- Hủy bỏ Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C.

- Hủy bỏ Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 24/04/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S.

** Ngày 22/7/2024, người khởi kiện có đơn khởi kiện bổ sung, yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết :*

- Hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 13/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C.

- Hủy bỏ Quyết định đình chỉ quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-ĐC ngày 19/4/2024 của Chủ tịch UBND huyện C.

Tại Văn bản số 1098/UBND-VP ngày 14/8/2024 của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, có ý kiến như sau:

Về ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Phương A: Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C ký ban hành Quyết định số 54/QĐ-XPHC ngày 13/10/2023 về xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (lần đầu) là đúng theo quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xem xét, không chấp thuận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Phương A.

Tại Văn bản số 2497/UBND – NC ngày 07/8/2024 của người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S, có ý kiến như sau:

Ngày 10/10/2002, hộ bà Lý Thị Mỹ N1 được Ủy ban nhân dân huyện M (nay là huyện C), tỉnh Sóc Trăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 629280, số vào sổ 01781, đối với thửa đất số 126, tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại ấp X, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Sau đó, bà Lý Thị Mỹ N1 tặng cho hết thửa đất trên cho ông Huỳnh Phương A. Ngày 29/11/2018 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện C ký chỉnh lý biến động cho ông Huỳnh Phương A và tách thửa đất trên thành 02 thửa đất là thửa 126 và thửa 1335.

Trên phần đất thửa 1335 có nhà và công trình xây dựng trước đây, quá trình sử dụng phần nền, móng và công trình cũ đã xuống cấp do ngập nước. Ngày 01/12/2022, ông Huỳnh Phương A làm đơn tường trình xin được sửa chữa nhà có đính kèm các hình ảnh về ngôi nhà bị xuống cấp và giấy tờ có liên quan về quyền sử dụng đất gửi đến Ban N2 để nhờ gửi đến Ủy ban nhân dân xã H, huyện

CThành. Sau khi nhận được Tờ tường trình của ông Huỳnh Phương A, qua nghiên cứu hồ sơ và các giấy tờ có liên quan Ủy ban nhân dân xã H đã ban hành Công văn số 01/UBND ngày 03/01/2023 gửi đến Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện C về việc hỗ trợ Ủy ban nhân dân xã X, giải quyết trường hợp xin phép xây dựng của hộ ông Huỳnh Phương A.

Tháng 3/2023, ông Huỳnh Phương A đã tự ý xây dựng công trình mới trên phần đất tọa lạc tại ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 24/7/2023, Ủy ban nhân dân xã H tiến hành làm việc và yêu cầu ông Huỳnh Phương A tạm ngưng thi công xây dựng công trình. Ngày 26/7/2023, Ủy ban nhân dân xã H kiểm tra hiện trạng công trình xây dựng của ông Huỳnh Phương A, công trình có quy mô 42m, dài tới kênh X - Sóc Trăng là 18,8m; trên thửa đất có xây dựng 01 căn nhà ngang 9,4m, dài tới kênh là 15,3m; công trình nhà cách đường H là 4,8m; kết cấu cột bê tông cốt thép, tường xây chưa tô, mái tol. Ủy ban nhân dân xã H đề nghị ông Huỳnh Phương A bổ sung đơn xin phép xây dựng và ngưng thi công để Ủy ban nhân dân xã xin ý kiến của cơ quan chuyên môn huyện, sau khi có kết quả sẽ thông tin đến ông Huỳnh Phương A.

Ngày 18/8/2023, ngày 23/8/2023, ngày 28/8/2023 Ủy ban nhân dân xã H và các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện C đã kiểm tra công trình xây dựng và lập biên bản yêu cầu ngưng thi công nhưng ông Huỳnh Phương A không chấp hành và tiếp tục thi công xây dựng công trình.

Ngày 03/10/2023, ông Hàng Phương T, Công chức địa chính - xây dựng của Ủy ban nhân dân xã H lập biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC đối với ông Huỳnh Phương A đã có hành vi vi phạm hành chính. Ông Huỳnh Phương A không thừa nhận nhưng có ký tên vào biên bản và đồng ý ký nhận biên bản vi phạm hành chính. Mặt khác, ông Huỳnh Phương A không có giải trình gì thêm đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn quy định tại Điều 61, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Ngày 13/10/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C ký ban hành Quyết định số 54/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Phương A với nội dung: *"Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép với diện tích là 41,4m² tại thửa đất số 1335, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Xây dựng nhà ở, cầu, kè, nơi sản xuất và các công trình kiên cố khác không có giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự với diện tích là 371,6m² tại thửa đất số 1335, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng"* ngày 17/10/2023 ông Huỳnh Phương A đã ký nhận Quyết định xử phạt trên.

Ngày 19/10/2023, ông Huỳnh Phương A có đơn khiếu nại Quyết định số 54/QĐ-XPHC ngày 13/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Phương A.

Ngày 07/12/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 3159/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (lần đầu) với nội dung: Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 54/QĐ-XPHC ngày 13/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Phương A; đồng thời, bác khiếu nại của ông Huỳnh Phương A.

Ông Huỳnh Phương A không đồng ý và khiếu nại Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C. Ngày 05/01/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh S nhận đơn khiếu nại của ông Huỳnh Phương A; căn cứ khoản 2 Điều 21 và Điều 36 Luật Khiếu nại năm 2011 đơn khiếu nại của ông Huỳnh Phương A đủ điều kiện thụ lý và thuộc thẩm quyền giải quyết khiếu nại (lần hai) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S.

Ngày 10/01/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B Quyết định số 44/QĐ-Ủy ban nhân dân giao Thanh tra tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra, xác minh, kết luận và kiến nghị việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A.

Ngày 13/3/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B Công văn số 690/UBND-TD giao Chánh Thanh tra tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đối thoại với ông Huỳnh Phương A.

Ngày 24/4/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định số 786/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (lần hai) với nội dung: Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 3159/QĐ-UBND nêu trên (quá trình giải quyết khiếu nại đã có tổ chức đối thoại, nhưng người khiếu nại không thống nhất); đồng thời, bác khiếu nại của ông Huỳnh Phương A.

Như vậy, Quyết định số 54/QĐ-XPHC ngày 13/10/2023 của Chủ tịch UBND huyện C về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Phương A là đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ) và điểm b khoản 7 Điều 24 Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai, thủy lợi; đê điều.

Mặt khác, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 3159/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (lần đầu) với nội dung: Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 54/QĐ-XPHC ngày 13/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Phương A; đồng thời, bác khiếu nại của ông Huỳnh Phương A là có căn cứ, đúng thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Từ căn cứ trên, việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S ký ban hành Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (lần hai) với nội dung: Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 3159/QĐ-UBND nêu trên (quá trình giải quyết khiếu nại đã có tổ chức đối thoại, nhưng người khiếu nại không thống nhất); đồng thời, bác khiếu nại của ông Huỳnh Phương A là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Ngoài ra, ông Huỳnh Phương A đã tự ý xây dựng nhà ở, cầu, kè, nơi sản xuất và các công trình kiên cố khác, đã được các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu ngưng thi công và rà soát nhiều lần, không có tình tiết mới hoặc chứng cứ nào khác làm thay đổi kết quả giải quyết trước đó. Do vậy, không có cơ sở để xem xét nội dung hủy bỏ Quyết định số 786/QĐ-UBND theo yêu cầu của ông Huỳnh Phương A.

Việc ông Huỳnh Phương A khởi kiện, yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S là không có cơ sở. Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xem xét, không chấp thuận.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2024/HC-ST ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Huỳnh Phương A về việc yêu cầu như sau:

- Hủy bỏ Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (Lần đầu).

- Hủy bỏ Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 24/04/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (Lần hai).

- Hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 13/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân huyện C.

- Hủy bỏ Quyết định số 13/QĐ-ĐC ngày 19/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C đình chỉ quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/9/2024, người khởi kiện ông Huỳnh Phương A có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xử có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới chứng minh nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện được làm đúng thời hạn, hình thức nội dung đảm bảo theo quy định pháp luật.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ, người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 4 Điều 225 Luật Tố tụng Hành chính, Tòa án nhân dân Cấp Cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vắng mặt các đương sự này.

[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện, Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1] Hộ bà Lý Thị Mỹ N1 được UBND huyện M (nay là huyện C), tỉnh Sóc Trăng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 629280 ngày 10/10/2002, số vào sổ 01781, đối với thửa đất số 126, tờ bản đồ số 03, diện tích 2.887m² (gồm đất T 300m² + đất LN 2.587m²), tọa lạc tại ấp X, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Ngày 29/6/2010, Nhà nước thu hồi 315m² đất CLN của thửa 126 để thi công đê bao A - T - B.

Sau đó, bà Lý Thị Mỹ N1 tặng cho hết thửa đất trên cho ông Huỳnh Phương A. Ngày 29/11/2018, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện C chỉnh lý biến động cho ông Huỳnh Phương A và tách thửa đất trên thành 02 thửa: thửa 126 (gồm đất ONT 250m² + đất CLN 1.799m²) và thửa 1335 (gồm đất ONT 50m² + 312,5 m²).

[2.2] Trên phần đất thửa 1335 có nhà và công trình xây dựng trước đây, quá trình sử dụng do nhà xuống cấp vì ngập nước nên vào ngày 01/12/2022, ông Huỳnh Phương A làm Đơn tường trình xin được sửa chữa nhà (sửa lại cột bê tông, vách gạch, nền gạch) có đính kèm các hình ảnh về ngôi nhà bị xuống cấp và giấy tờ có liên quan về quyền sử dụng đất gửi đến UBND xã H, huyện C.

[2.3] Ngày 03/01/2023, UBND xã H ban hành Công văn số 01/UBND gửi Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện C về việc hỗ trợ Ủy ban nhân dân xã X, giải quyết trường hợp xin phép xây dựng của hộ ông Huỳnh Phương A. Đến tháng 3/2023, ông Huỳnh Phương A tự ý xây dựng công trình mới trên phần đất tọa lạc tại ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

[2.4] Ngày 24/7/2023, UBND xã H tiến hành làm việc và yêu cầu ông Huỳnh Phương A tạm ngưng thi công xây dựng công trình. Ngày 26/7/2023, UBND xã H kiểm tra hiện trạng công trình xây dựng của ông Huỳnh Phương A, công trình có quy mô ngang 42m, dài tới kênh xáng P - Sóc Trăng là 18,8m; trên thửa đất có xây dựng 01 căn nhà ngang 9,4m, dài tới kênh là 15,3m; công trình nhà cách đường H là 4,8m; kết cấu cột bê tông cốt thép, tường xây chưa tô, mái tol. UBND xã H đề nghị ông Huỳnh Phương A bổ sung đơn xin phép xây dựng, sửa chữa lại theo hiện trạng cũ và ngưng thi công phần còn lại chiều dài khoảng 16m để UBND xã xin ý kiến của cơ quan chuyên môn huyện, sau khi có kết quả sẽ thông tin đến ông Huỳnh Phương A.

Ngày 18/8/2023, 23/8/2023 và 24/8/2023, UBND xã H kiểm tra công trình xây dựng và lập biên bản yêu cầu ngưng thi công nhưng ông Huỳnh Phương A không chấp hành và tiếp tục thi công xây dựng công trình (xây hàng rào, trát nền xi măng và lót nền nhà). Tại biên bản làm việc ngày 18/8/2023, ông Huỳnh Phương A cam kết không xây dựng phần đất ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bút lục 142). Ngày 28/8/2023, các cơ quan chuyên môn của UBND huyện C tiến hành làm việc với ông Huỳnh Phương A, tại buổi làm việc này ông Huỳnh Phương A thừa nhận công trình hàng rào hướng về thị trấn C thì chấp nhận là sai phạm nhưng mục đích chỉ để trồng hoa kiểng, còn đoạn hàng rào hướng về xã Đ thì lấn ra 08 tấc (bút lục 157-158).

[2.5] Ngày 02/10/2023, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện C tiến hành đo đạc phần đất tại thửa 1335, theo đó diện tích nhà nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 91,4m²; tổng diện tích hiện trạng sử dụng đất là 734,1m² (trong đó diện tích thửa 1335 là 362,5m², phần đất nằm ngoài ranh bản đồ địa chính là 371,6m² (nằm ngoài thửa 1335)).

[2.6] Ngày 03/10/2023, Công chức địa chính - xây dựng UBND xã H lập biên bản làm việc và biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC đối với ông Huỳnh Phương A tại thửa đất số 1335, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, với nội dung vi phạm như sau:

- Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép với diện tích là 41,4m².

- Xây dựng nhà ở, cầu, kè, nơi sản xuất và các công trình kiên cố khác không có giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự với diện tích là 371,6m².

Ông Huỳnh Phương A không thừa nhận hành vi vi phạm nhưng có ký nhận biên bản vi phạm hành chính. Sau khi nhận biên bản vi phạm hành chính, ông Huỳnh Phương A không có giải trình với người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 61, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

[2.7] Ngày 13/10/2023, Chủ tịch UBND huyện C ban hành Quyết định số 54/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Phương A do có hành vi: “Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép với diện tích là 41,4m² tại thửa đất số 1335, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Xây dựng nhà ở, cầu, kè, nơi sản xuất và các công trình kiên cố khác không có giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự với diện tích là 371,6m² tại thửa đất số 1335, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng”. Đồng thời, áp dụng hình thức xử phạt chính là phạt tiền đối với hành vi thứ nhất là 4.000.000 đồng, hành vi thứ hai là 40.000.000 đồng; biện pháp khắc phục hậu quả gồm buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, buộc nộp lại số tiền 83.628 đồng thu lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

[2.8] Ngày 17/10/2023, ông Huỳnh Phương A nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên. Ngày 19/4/2024, Chủ tịch UBND huyện C ban hành Quyết định số 13/QĐ-ĐC về việc đình chỉ quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 13/10/2023, trong đó có nội dung “Xây dựng nhà ở, cầu, kè, nơi sản xuất và các công trình kiên cố khác không có giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự với diện tích là 371,6m² tại kênh S - P, tọa Lạc tại ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng”.

[2.9] Không đồng ý với Quyết định xử phạt trên, ngày 19/10/2023 ông Huỳnh Phương A làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện C. Ngày 07/12/2023, Chủ tịch UBND huyện C ban hành Quyết định số 3159/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (lần đầu) với nội dung bác khiếu nại của ông Huỳnh Phương A.

[2.10] Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện C, ngày 04/01/2024 ông Huỳnh Phương A tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh S. Ngày 24/4/2024, Chủ tịch UBND tỉnh S ban hành

Quyết định số 786/QĐ -UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (lần hai) với nội dung: Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 3159/QĐ-UBND nêu trên; đồng thời, bác khiếu nại của ông Huỳnh Phương A.

[2.11] Nhận thấy, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Huỳnh Phương A sau khi Nhà nước thu hồi đất để thi công đê bao A - T - B (đường huyện I), thửa đất số 126 được tách thành 02 thửa: thửa 126 (gồm đất ONT 250m² + đất CLN 1.799m²) và thửa 1335 (gồm đất ONT 50m² + 312,5m²). Theo kết quả đo đạc ngày 02/10/2023 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện C (bút lục 211), thể hiện thửa 126 có diện tích là 2.049m², ngoài ra ông Huỳnh Phương A đang sử dụng đất tổng diện tích là 734,1m² (trong đó diện tích thửa 1335 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 362,5m², còn phần đất nằm ngoài ranh bản đồ địa chính là 371,6m² (nằm ngoài thửa 1335)), tại thửa 1335 có diện tích nhà nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 91,4m², do ông Huỳnh Phương A chỉ được công nhận đất ở nông thôn tại thửa 1335 là 50m² nhưng lại xây dựng nhà diện tích 91,4m² là vượt quá phạm vi được công nhận đất ở nông thôn diện tích 41,4m².

[2.12] Do đó, hành vi của ông Huỳnh Phương A đã vi phạm điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ).

Đồng thời, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 44 Luật Thủy lợi năm 2017 thì khi xây dựng công trình mới trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi phải có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Tuy nhiên, ông Huỳnh Phương A đã sử dụng phần đất tại kênh S - P, nằm ngoài ranh bản đồ địa chính (nằm ngoài thửa 1335) với diện tích 371,6m² (trong đó có diện tích xây dựng nhà 174,8m² và kè nhưng không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền), do đó ông Huỳnh Phương A đã vi phạm quy định về bảo vệ an toàn công trình thủy lợi theo điểm b khoản 7 Điều 24 Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ.

[2.13] Như vậy, có cơ sở xác định việc Chủ tịch UBND huyện C ban hành Quyết định số 54/QĐ-XPHC ngày 13/10/2023 về việc xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định số 13/QĐ-ĐC ngày 19/4/2024 về việc đình chỉ quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (lần đầu) và việc Chủ tịch UBND tỉnh S ban hành Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (lần hai) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Phương A là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Huỳnh Phương A kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hành chính phúc thẩm: ông Huỳnh Phương A phải chịu, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;

Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Huỳnh Phương A. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2024/HC-ST ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Áp dụng Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Huỳnh Phương A về việc yêu cầu như sau:

- Hủy bỏ Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (Lần đầu).

- Hủy bỏ Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 24/04/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh S về giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Phương A (Lần hai).

- Hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 13/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân huyện C.

- Hủy bỏ Quyết định số 13/QĐ-ĐC ngày 19/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C đình chính quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính.

2. Về án phí:

2.1 Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Huỳnh Phương A phải chịu án phí sơ

thẩm 300.000 đồng. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà ông A đã nộp theo Biên lai thu số 0002950 ngày 27/6/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng, như vậy ông A đã nộp xong án phí sơ thẩm.

2.2. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Huỳnh Phương A phải chịu 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007328 ngày 07/10/2024 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Sóc Trăng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP . HCM;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Thanh Thúy